TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:37/2020/HSST
Ngày: 29/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn K
- *Hội thẩm nhân dân*: +. Ông: Hoàng Văn H
+. Bà: Trần Thị Minh H
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến D - Kiểm sát viên.

Ngày 29/04/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 02 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Đình T, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1991. Tên gọi khác: Không
Nơi cư trú: Khối 06, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe;
Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 12/12.
Họ tên cha: Hồ Đình L Sinh năm: 1956.
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T Sinh năm: 1958.
Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 05.
Vợ: Hồ Thị H, sinh năm 1992.
Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh ngày 13 tháng 02 năm 2020.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ , tạm giam , bị áp dụng biện ph áp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Phan Thanh H, sinh năm 1991 (Đã chết)

+. Đại diện hợp pháp của chị Phan Thanh H: Ông Phan Công L, sinh năm 1961 (Bố đẻ chị Phan Thị Thanh H). Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 02, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Chị: Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1990 và anh Thái Ngô H, sinh năm 1979. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm Khánh Thế, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

2.3. Bị đơn dân sự: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1992. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 16, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 02 phút ngày 15/01/2020 tại Km31+920 quốc lộ 7A, nơi có đoạn đường gi ao nhau với đường liên xóm (Xóm Minh Hòa đi Khánh Thế) xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Hồ Đình T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiển soát 37C-245.09 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R 01585 đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát; không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình; vi phạm quy tắc về vượt xe (Vi phạm các quy định tại khoản 23 Điều 8; Khoản 1, điều 9; Khoản 1, điều 12; điểm a,d khoản 5, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008). Xe ô tô biển kiểm soát 37C 245.09 đã va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 655.51 do chị Phan Thanh H điều khiển cùng chiều . Hậu quả: Phan Thanh H tử vong, gây thiệt hại về tài sản trị giá 67.750.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 02 phút ngày 15/01/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiển soát 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R 015.85 di chuyển trên đường quốc lộ 7A theo hướng từ huyện Đô Lương đi huyện Diễn Châu . Đến Km31+920 nơi có đoạn đường giao nhau giữa đường quốc lộ 7A với đường liên xóm (Xóm Minh Hòa đi Khánh Thế) thuộc xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì có xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 655.51 do chị Phan Thanh H đang di chuyển đi phía trước theo hướng cùng chiều với khoảng cách giữa xe ô tô và xe mô tô là khoảng 10m. Lúc này, chị Hải đang bật tín hiệu đèn xi nhan và rẽ trái vào đường liên xóm (Xóm Minh Hòa đi Khánh Thế , xã Yên Sơn, huyện Đô Lương). Hồ Đình T đang điều khiển xe ô tô mang biển kiểm

soát 37C 245.09 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R 015.85 ở phía sau chị H, bóp còi và đánh lái sang tr ái để vượt xe mô tô biển kiểm soát 37D1 655.51 do chị H điều khiển. Do không chú ý quan sát nên khi phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 37D1 655.51 do chị Phan Thanh H đang rẽ trái , bị cáo đã đánh hết lái sang trái , đồng thời đạp phanh để tránh xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 655.51. Tuy nhiên, do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên thành ngoài của lốp bên phải ngoài cùng , dãy bánh lốp th ứ 3 (Tính từ trước ra sau) của xe ô tô biển kiểm soát 37C- 245.09 đã va chạm với giá nâng xe của xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1- 655.51. Đồng thời, phần rơ moóc phía sau của xe ô tô tải bị lật nghiêng sang phía bên phải đè lên xe mô tô biển kiểm soát 37D1 -655.51, người chị Phan Thanh H và làm cho phần cát có trên thùng rơ moóc đổ áp vào phần phía Tây của ki ốt bán hàng tạp hóa "T H" của anh Thái Ngô H và chị Nguyễn Thị Thu T , đổ sập đoạn tường bao quanh phía Đông đường liên xóm và một phần phía Tâ y ki ốt b án hàng của anh Hòa , chị Thảo. Hậu quả: Chị Phan Thanh Hải bị tử vong tại chỗ, xe mô tô biển kiểm soát 37D1 - 655.51 bị hư hỏng nặng, xe ô tô biển kiểm soát 37C- 245.09 và rơ moóc bị hư hỏng nhẹ; gian nhà ngoài cùng của ki ố t bán hàng tạp hóa anh H , chị T bị vỡ tường bao và hư hỏng các tài sản có trong gian nhà này . Sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã liên hệ xe cứu hộ đến nâng Rơ moóc lên đưa chị H đi cấp cứu, nhưng chị H đã tử vong, bị cáo có đưa tiền cho người dân mua chiếu, hương để thắp cho chị Phan Thị Thanh H và đến Công an huyện Đô Lương đầu thú.

Về hiện trường : Đoạn đường nơi xẩy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 7A với đường liên xóm, phía bắc đường liên xóm đi xóm Khánh Thế được đổ nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 3m, lề phía tây là đất cỏ rộng 1.3m, lề phía Đông là đất cỏ rộng 1.8m, tiếp giáp phía Đông là tường bê tông. Đường Quốc lộ 7A giao với đường liên xóm đoạn này chạy theo hướng Đông Tây, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, chiều rộng mặt đường 13.8m, ở giữa có vạch kẻ đứt quãng màu vàng.

- Lấy góc Tây Bắc ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 7A với đường liên xóm làm điểm mốc.

- Lấy mép đường phía bắc đường Quốc lộ 7A làm chuẩn.

Tại hiện trường xe ô tô đầu kéo biểm kiểm soát 37C-245.09 kéo rơ moóc BKS 37R – 015.85 dừng đỗ ở phía bắc đường Quốc lộ 7A, trên đường liên xóm

đầu xe hướng về phía Bắc, đuôi xe hướng về phía Nam, phần rơ moóc phía sau bị lật nghiêng sang phía bên phải làm cho toàn bộ cát trên thùng rơ moóc đổ áp vào phần phía Tây của Ki ốt bán hàng tạp hoá "T H", gây đổ sập mất một đoạn tường bao phía Đông đường liên xóm và một phần phía Tây Ki ốt bán hàng "T H", tâm trục bánh sau cùng bên phải rơ moóc cách điểm mốc về phía Đông 4m, cách mép đường chuẩn về phía Bắc là 2m, tâm trục bánh trước cùng bên trái đầu kéo cách mép đường nhựa đường liên xóm là 2.8m (Vị trí số 1).

Xe mô tô biển số 37D1 – 655.51 sau khi xảy ra tai nạn đã được người dân đưa ra khỏi vị trí ban đầu, đặt sát với mép đường chuẩn, đầu xe hướng về phía Đông Nam, đuôi xe hướng về phía Tây Bắc ở ngay phía sau đuôi xe rơ moóc của xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 37C – 245.09 kéo rơ moóc BKS 37R – 015.85 (Vị trí số 2).

Tử thi Phan Thanh H sau khi tai nạn cũng được đưa ra khỏi vị trí và đặt trên đường Quốc lộ 7A, phía sau xe ô tô đầu kéo ở vị trí số 1, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam (Vị trí số 3).

Trên mặt đường Quốc lộ 7A và trên đường liên xóm tiếp giáp Quốc lộ 7A phát hiện có 02 vết mài trượt mặt đường nhựa chiều hướng dấu vết từ Tây Nam sang Đông Bắc, vết phía Nam có chiều dài 14.7m, chỗ rộng nhất của dấu vết là 0.95m, điểm đầu dấu vết nằm trên đường Quốc lộ 7A và cách mép đường chuẩn là 6.4m, điểm cuối dấu vết nằm ở ngay phía dưới lốp sau cùng bên phải rơ moóc xe ô tô ở vị trí số 1, bề mặt dấu vết bám dính chất màu đen dạng cao su. Vết phía Bắc có chiều dài 18m, chỗ rộng nhất là 0.56m, điểm đầu dấu vết nằm trên đường Quốc lộ 7A, cách mép đường chuẩn là 4.5m, điểm cuối dấu vết kết thúc tại dãy lốp thứ ba bên phải đầu kéo xe ô tô vị trí số 1.

Ở phía dưới phần rơ moóc bị lật nghiêng trên mặt đường liên xóm phía Bắc quốc lộ 7A có nhiều mảnh vỡ dạng các bộ phận của xe mô tô ở vị trí số 2.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Phan Thanh Hải:**

Khám bên ngoài:

Từ 1/3 dưới sau cánh tay trái xuống đến cẳng mu bàn tay có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục kích thước (42x9)cm.

1/3 giữa trước đùi phải cách thẳng trên đầu gối phải 20cm có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu kích thước (5,5x6) cm

Ngay đầu gối phải có 01 vết xây xát da bầm tu máu không liên tục kích thước (8,5 x 3) cm.

1/3 giữa đùi trái cách thẳng trên đầu gối trái 19cm có 01 vết xây xát rách da bầm tụ máu không liên tục kích thước (6,5x0,7) cm.

Vùng lưng nằm ngay giữa đường cột sống cách thẳng trên đường thắt lưng 22cm có 01 vùng xây xát da ba bầm tụ máu không liên kích thước (12x5)cm.

Vùng hông bên trái cách thẳng dưới lõm rách trái 32cm có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục kích thước (16x18)cm.

1/3 trên ngoài đùi trái cánh trên sau đầu gối trái 30cm cánh dưới sau gai chậu trước trái 20cm có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (22x15)cm.

Vùng đầu bên trái cách trên sau đỉnh vách tai trái 11cm, cách trên đường chân tóc gáy 14cm có 01 vùng sưng phù nề bàm tụ máu hình không xác định kích thước (12x10)cm.

Mổ tử thi:

Đầu: Tổ chức dưới da tương ứng vùng sưng phù nề bị bầm tụ máu xương hộp sọ không bị nứt, vỡ lún.

Bụng: Hông bên trái tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng, trong ổ bụng chứa khoảng 1000ml máu đông và không đông, tử cung bị đứt, động mạch chậu chung bên trái bị đứt vỡ, mạc treo ruột non bị thủng, động tĩnh mạch mạc treo ruột non bị đứt.

Tử cung không có thai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/KL-PC09(PY) ngày 25 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với Phan Thanh H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vùng xây xát, rách da, sưng phù nề, bầm tụ máu.
- Trong ổ bụng chứa khoảng 1000ml máu đông và không đông.
- Tử cung bị vỡ; động mạch chậu chung bên trái bị vỡ, mạc treo ruột non bị rách, động mạch ruột non bị rách.

2. Nguyên nhân chết : Suy tuần hoàn cấp do chấn thương làm đứt , vỡ tử cung, động mạch chậu chung, mạc treo ruột non và động mạch mạc treo ruột non.

***. Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-245.09 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R 015.85:

Nhãn hiệu rơ moóc BKS 37R – 015.85 là CIMC, loại sơ mi rơ moóc tải.

+ Kích thước bao: 9300 x 2500 x 3420 (mm).

+ Kích thước lòng thùng: 8200 x 2310 x 1330 (mm).

+ Chiều dài cơ sở: 3990 + 1310 + 1310 (mm).

Góc trước bên phải đầu kéo gồm: Ba đờ xốc, ốp nhựa đầu xe, cụm đèn pha, đèn xin đường phía trước, ốp nhựa tai xe, gương chiếu hậu, phía trước ốp nhựa trần ca bin có vùng dấu vết trượt xước, đứt rách, nứt vỡ nhựa kính, kích thước (3 x 0.63)m chiều hướng dấu vết từ trước ra sau (Vết 1).

Các lốp của đầu kéo và phần rơ moóc có kích thước đường kính 1m. Thành ngoài lốp trước cùng bên phải đầu kéo có dấu vết trượt xước đứt rách cao su, không liên tục (Vết 2).

Mặt ngoài phần phía sau cùng của bình nhiên liệu gắn ở bên phải đầu kéo có dấu vết trượt xước, đứt thùng kim loại kích thước (23 x 26)cm, chiều hướng dấu vết từ phải qua trái tâm vùng dấu vết cao cách mặt đất 84cm (Vết 3).

Cách thẳng dưới vết 3 là 27cm ở mặt ngoài bình nhiên liệu có vùng dấu vết trượt kim loại bề mặt bám dính chất màu xanh, kích thước (8 x 8)cm, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau điểm cao nhất của dấu vết cao cách mặt đất 58cm, cách mặt sau bình nhiên liệu này là 9cm (Vết 4).

Phần phía sau của chắn bùn phía trước dãy lốp thứ hai bên phải đầu kéo (Tính từ trước ra sau) có dấu vết trượt xước, đứt rách nhựa, kích thước (37 x 25)cm, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, điểm cao nhất vùng dấu vết cao cách mặt đất 85cm (Vết 5).

Thành ngoài của lốp ngoài dãy lốp thứ hai bên phải đầu kéo (Tính từ trước ra sau) vị trí giấy chữ "tube....radial" có vùng dấu vết trượt khuyết đứt rách cao su, cạnh ngoài vành tăng bua tiếp giáp vị trí này cũng bị trượt xước kích thước (96 x 28)cm (Vết 6).

Cách dấu vết 6 là 145 cm theo chiều quay tiến của bánh xe có vùng dấu vết trượt xước cao su, không liên tục, kích thước (30 x 15)cm (Vết 7).

Thành ngoài lốp ngoài dãy lốp thứ ba bên phải đầu kéo có nhiều dấu vết trượt xước, đứt rách cao su, không liên tục trên vùng này tại vị trí dãy chữ số 12.00 có dấu vết xước đứt rách cao su, kích thước (48x2,5)cm chiều hướng dấu vết ngược chiều quay tiến của bánh xe, chếch theo hướng từ tâm trục ra mặt lăn

(vết 8). Cách điểm cuối dấu vết này 22cm theo ngược chiều quay tiến của bánh xe có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (90 x 1,5)cm chiều hướng dấu vết ngược chiều quay tiến của bánh xe (Vết 9).

Các đui kim loại gắn đầu kéo với rơ moóc bị đứt gãy.

Thành bên phải của rơ moóc, vị trí cách đầu rơ moóc là 2.7m, có vùng dấu vết trượt xước, móp méo kim loại kích thước (1,85 x 0,63)m, trên bề mặt dấu vết bám dính chất màu đen in hình vân lốp , chiều rộng của mỗi hình vân là 5cm, khoảng cách giữa hai đường vân liền kề nhau là 15cm. Mặt ngoài thành bên phải rơ moóc có nhiều dấu vết trượt xước móp lõm kim loại, không liên tục.

Thành ngoài của lốp ngoài dãy lốp trước cùng bên phải của rơ moóc vị trí dãy chữ số "AM4S.M636X" có vùng dấu vết trượt xước mài mòn cao su kích thước (26 x 7,5)cm. Đối diện với vùng dấu vết này tại dãy chữ số "12.00R20" có vùng dấu vết trượt khuyết cao su kích thước (26 x 20)cm.

Vân lốp của lốp ngoài dãy lốp thứ hai bên phải đầu kéo vị trí tiếp giáp với thành lốp có chiều rộng là 5cm. Khoảng cách giữa hai vân lốp liền kề là 1,5cm.

Thành ngoài bên phải rơ moóc vị trí cách đuôi rơ moóc 90cm có vùng dấu vết trượt xước kim loại, bề mặt bám dính chất màu xanh, kích thước (138x83)cm.

- Xe mô tô mang biển kiểm soát37D1 – 655.51:

Các bộ phận ở phần đầu xe gồm: Ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa bắt biển hiệu xe, hệ thống đèn pha, đèn xin đường bị đứt gãy, nứt vỡ đẩy dồn theo hướng từ trước ra sau.

Tay lái phía hai bên bị cong gập vào giữa từ trên xuống dưới.

Phần phía trước khung xe bị đẩy cong gập theo chiều hướng từ trước ra sau.

Cánh yếm bên trái, giá để chân bên trái, ốp nhựa thân xe bên trái bị trượt xước, nứt vỡ bề mặt bám dính đất cát, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau từ trái qua phải, chân chống giữa bị gãy có dấu hiệu trượt xước kim loại bề mặt bám dính đất đá.

Hệ thống ốp kim loại bảo vệ phía ngoài lốc máy, xi lanh, hộp xích bị nứt vỡ, đứt gãy mất một phần.

Phần phía sau của khung xe cũng bị cong gập theo chiều hướng từ sau ra trước chếch từ trái sang phải.

Phía bên trái của giá nâng xe bị đứt gãy làm hai phần, vị trí đứt gãy cách vị trí trước cùng của giá này là 37.5cm. Mặt sau, mặt ngoài phía trên bên trái giá nâng xe này có dấu vết trượt xước kim loại, bề mặt bám dính chất màu đen, kích thước (32x3.5)cm, chiều hướng dấu vết từ sau ra trước. Mặt ngoài bên trái giá nâng xe này vị trí cách điểm cuối phía trước 8cm có vùng dấu vết trượt xước kim loại bề mặt bám dính đất đá màu trắng chiều hướng từ trước ra sau.

Giảm xóc sau bị gãy rời khỏi xe.

Mặt lăn và thành lốp sau có nhiêu dấu vết trượt xước cao su, không liên tục. Phía bên phải vành bánh xe sau vị trí cách lỗ chân van 13cm theo chiều quay tiến của bánh xe có dấu vết trượt khuyết đứt rách kim loại, kích thước (14x2)cm, chiều hướng dấu vết từ mặt lăn vào tâm trục từ phải qua trái.

Các bộ phận ở phần đuôi xe gồm ốp nhựa đuôi xe, hệ thống đèn chiếu hậu, đèn xin đường, phần phía sau của chắn bùn bánh sau, biển số xe bị trượt xước nứt vỡ đứt gãy, cong gập theo chiều hướng từ sau ra trước, chếch từ trái sang phải.

Cánh yếm bên phải, ốp nhựa thân xe bên phải bị nứt vỡ, đứt gãy ép sát vào thân khung xe.

Giảm xóc trước bên phải bị nứt gãy, cong gập.

Ống xả bị gãy rời khỏi xe, trên bề mặt ống xả có nhiều dấu vết đứt rách, móp méo.

Yên xe bị gãy rời khỏi thân xe.

Mặt ngoài bên phải giá nâng xe có vùng dấu vết trượt xước kim loại không liên tục kích thước (50x4)cm.

Tại bản kết luận giám định số 29/KLGĐ-KTHS (DVCH) ngày 10/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 và xe mô tô BKS 37D1 – 65551 di chuyển cùng chiều trên đường Quốc lộ 7A theo hướng từ thị trấn Đô Lương đi đường liên xóm Khánh Thế (hướng Tây Nam – Đông Bắc).

2. Xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 có va chạm với xe mô tô BKS 37D1 – 65551. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên phương tiện:

+ Trên xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585: Ở thành ngoài của lốp ngoài dãy bánh lốp thứ 3 (Tính từ trước ra sau) bên phải xe ô tô BKS 37C – 245.09.

+ Trên xe mô tô BKS 37D1 – 65551: Ở bên trái giá nâng xe.

3. Xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 có va chạm với ki ốt ban hàng tạp hóa của gia đình anh Thái Ngô H và chị Nguyễn Thị Thu T.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 và xe mô tô BKS 37D1 – 65551 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

**** Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Đô Lương ngày 25/02/2020 kết luận:***

- 01 (Một) mô tô nhãn hiệu HONDA sơn màu xanh vàng, loại LEAD, biển kiểm soát 37D1 - 65551, số khung: RLHJF4501DY669792, số máy: JF45E0330484, xe đã qua sử dụng từ năm 2015, bị hư hỏng khoảng 85% có giá trị còn lại là 25.500.000 đồng.

- 01 (Một) gian ki ốt kích thước (3,5x5x4)m, tường bao xây bằng táp lô, lợp mái tôn chống nóng xây dựng năm 2016 có giá trị 10.000.000 đồng.

- 30 (Ba mươi) két bia SAIGON loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 6.750.000 đồng.

- 20 (Hai mươi) két bia HUDA loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 4.800.000 đồng.

- 10 (Mười) két bia HEINEKEN loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 4.000.000 đồng.

- 10 (Mười) két bia SƯ TỬ TRẮNG loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 2.000.000 đồng.

- 10 (Mười) két bia TIGER loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 3.400.000 đồng.

- 10 (Mười) két bia 333 loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 2.300.000đồng.

- 30 (Ba mươi) két bia HUDA ICE loại 24 lon 1 két mới có giá trị cụ thể: 9.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 67.750.000 đồng.

*** Về phần dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 là Nguyễn Duy T đã thỏa thuận với đại diện hợp pháp của người bị hại Phan Thanh H tự nguyện đền bù toàn bộ thiệt hại cho gia đình chị Phan Thanh H tổng số tiền 265.000.000đồng. Ông Phan Công L- Đại diện hợp pháp của người bị hại Phan Thanh H không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Anh Thái Ngô H, chị Nguyễn Thị Thu T với bị cáo và chủ xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585 là Nguyễn Duy T thỏa thuận đền bù cho thiệt hại cho gia đình anh H, chị T tổng số tiền 85.000.000 đồng. Anh H và chị T không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 39/CT – VKS - ĐL ngày 01/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Hồ Đình T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Đình T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Đình T nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Bị hại và đại diện hợp pháp thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 02 phút ngày 15/01/2020 tại Km31+920 quốc lộ 7A, nơi có đoạn đường giao nhau với đường liên xóm (Xóm Minh Hòa đi Khánh Thế) xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Hồ Đình T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiển soát 37C-245.09 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R 01585 đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát; không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình khiến xe ô tô biển kiểm soát 37C 245.09 đã va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 655 .51 do chị Phan Thanh H điều khiển cùng chiều . Hậu quả : Phan Thanh H tử vong, gây thiệt hại về tài sản tổng trị giá 67.750.000 đồng.

Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường , không chú ý quan sát khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 37C-245.09 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R 01585 của bị cáo Hồ Đình T gây va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 655.51 do chị Phan Thanh H điều khiển cùng chiều đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 12; điểm a, d khoản 5, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả làm chị Phan Thanh H tử vong, gây thiệt hại về tài sản tổng trị giá 67.750.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Quá trình tham gia giao thông bị cáo thiếu chú ý quan sát, không chấp hành quy tắc giao thông, không đảm bảo an toàn cho người khác nên đã gây tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 03 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại d khoản 1 Điều 3 Bộ luật hình sự và mục đích của hình phạt, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật hình sự đối với người thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng để răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét tổng thể vụ án, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự với người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong. Tại hồ sơ và tại phiên tòa, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án:

+ 01(Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 180281725 của xe ô tô BKS 37C – 245.09.

+ 01(Một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô số 180281725 của xe ô tô BKS 37C – 245.09

+ 01(Một) chứng nhận kiểm định số KC 8203372 của xe ô tô BKS 37C – 245.09.

+ 01(Một) chứng nhận kiểm định số KC 8203371 của rơ moóc BKS 37R – 01585.

+ 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp số 17081018/3509119.

+ 01(Một) xe ô tô BKS 37C – 245.09 kéo theo rơ moóc BKS 37R – 01585.

Tất cả các tài sản và giấy tờ trên đã được trả lại cho Nguyễn Duy T là chủ sở hữu hợp pháp của số tài sản trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA sơn màu xanh vàng, loại LEAD, biển kiểm soát 37D1 - 65551, số khung: RLHJF4501DY669792, số máy: JF45E0330484.

+ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: AK 696324 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 29 tháng 6 năm 2009 mang tên Phan Thanh H, sinh năm 1991, trú tại xóm 2, xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

+ 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000982 của xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1 – 65551, chủ xe Phan Thanh H.

Tất cả các tài sản và giấy tờ nêu trên đã được trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phan Công L (Bố đẻ chị H) là có căn cứ nên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 400127010847 do sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 22/5/2017 mang tên Hồ Đình T, sinh năm 1991, trú tại phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 105, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Tuyên bố bị cáo Hồ Đình T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Xử phạt bị cáo Hồ Đình T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/04/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Đình T.

Giao bị cáo cho UBND phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 400127010847 do sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 22/5/2017 mang tên Hồ Đình T, sinh năm 1991, trú tại phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đang lưu tại hồ sơ vụ án cho bị cáo Hồ Đình T.

4. Về án phí: Bị cáo Hồ Đình T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; Bị hại, BĐDS
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Cơ quan THA hình sự H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn K